

Bản án số: 58/2020/HS-ST
Ngày 04/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Cơ Dũng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Như Thương
2. Bà Trần Thị Thanh Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Vương Thanh Ngọc – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 11

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:

Ông Trần Vi Hải - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 8 năm 2020 tại Phòng xử án hình sự, trụ sở Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2020/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc T; sinh năm 1983, tại Trà Vinh; nơi cư trú: Hộ khẩu thường trú: Ấp xx, xã xx, huyện Cầu Ngang, tỉnh Trà Vinh. Tạm trú: Phòng số x, nhà trọ số xxx Hòa Bình, Phường x, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Chạy xe ôm; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Th và bà Nguyễn Thị H, bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị Hồng Tm, có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2003, nhỏ nhất sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 24/3/2020; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 02 giờ 30 phút ngày 24/3/2020, tại trước nhà số xx Hòa Bình, Phường x, Quận 11, Tổ tuần tra Công an Phường x Quận 11 kiểm tra hành chính đối tượng Nguyễn Ngọc T, phát hiện trong túi quần phía trước bên trái của đối tượng T có 02 gói nylon chứa chất tinh thể không màu nghi là ma túy nên Tổ tuần tra đưa đối tượng cùng vật chứng về trụ sở Công an Phường x, Quận 11 lập biên bản bắt người

phạm tội quả tang, chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 giải quyết. (BL 34-35)

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành trưng cầu giám định 02 gói nylon chứa chất tinh thể không màu thu giữ của đối tượng Nguyễn Ngọc T. Tại Bản kết luận giám định số 523/KLGD-H ngày 01/4/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh xác định: “*Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3480g (không thấy ba bốn tám không gam), loại Methamphetamine*”. (BL 24)

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, bị can T khai nhận: Vào tối ngày 23/3/2020, bị can T gọi điện hỏi mua số ma túy trên từ một người tên Thọ (không rõ lai lịch) với giá 300.000 đồng để về sử dụng. Sau đó, tên Thọ hẹn bị can T ra đầu hẻm x Lạc Long Quân, Phường x, quận Tân Bình lấy ma túy. Sau khi nhận ma túy từ tên Thọ, trên đường đi về thì bị can T bị phát hiện và bị bắt giữ. Đây là lần thứ hai bị can T mua ma túy từ tên Thọ. Lần thứ nhất bị can T mua 200.000 đồng ma túy, tên Thọ giao ma túy cho bị can T tại trước cây xăng Tài Lộc Thịnh, số x Âu Cơ, Phường x, Quận 11. Ngày 24/3/2020, Trạm Y tế Phường x, Quận 11 đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy qua nước tiểu của bị can T; kết quả xác định bị can T dương tính với ma túy tổng hợp.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11 đã tiến hành cho bị can T chỉ điểm nơi mua ma túy và xác minh đối tượng tên Thọ, tuy nhiên đến nay vẫn chưa xác định được lai lịch của tên Thọ. (BL 55-63)

Vật chứng vụ án:

- 01 (một) gói nylon được niêm phong ghi vụ số 523, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và Cán bộ điều tra, bên trong gồm 02 gói nylon chứa ma túy còn lại sau giám định.

- 02 (hai) ống thủy tinh đầu phễu tròn, 01 (một) quẹt gas, là dụng cụ bị can T dùng để sử dụng ma túy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màu đồng đã qua sử dụng, bị can T dùng để liên lạc mua ma túy.

Tại Bản cáo trạng số 64/CT-VKSQ11 ngày 06/7/2020, Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 truy tố bị can Nguyễn Ngọc T tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc T có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù; đề nghị xử lý vật chứng như sau: Tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định; tịch thu tiêu hủy hai ống thủy tinh đầu phễu tròn, một quẹt gas; tịch thu sung công quỹ nhà nước một điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màu đồng.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến

của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào lúc 02 giờ 30 phút ngày 24/3/2020, tại trước nhà số xx Hòa Bình, Phường x, Quận 11, bị cáo Nguyễn Ngọc T đã có hành vi cất giữ trong túi quần phía trước bên trái hai gói nylon chứa chất tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 0,3480g (không phẩy ba bốn tám không gam), loại Methamphetamine.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T khai nhận có sử dụng và nghiện chất ma túy. Lời khai này phù hợp với kết quả xét nghiệm chất ma túy qua nước tiểu của bị cáo do Trạm Y tế Phường x, Quận 11 thực hiện vào ngày 24/3/2020.

Bị cáo Nguyễn Ngọc T cất giấu ma túy nhằm mục đích để sử dụng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển. Song do nghiện ma túy và muốn thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất gây nghiện, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, chống lại chủ trương bài trừ tệ nạn ma túy của Nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về tình tiết định khung hình phạt:

Bị cáo tàng trữ chất ma túy là loại Methamphetamine, có khối lượng 0,3480g (không phẩy ba bốn tám không gam) nên thuộc trường hợp phạm tội quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng là một gói niêm phong ghi vụ số 523, bên ngoài có chữ ký của Giám định viên và cán bộ điều tra, bên trong có chứa ma túy còn lại sau giám định là vật cấm tàng trữ. Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với vật chứng là hai ống thủy tinh đầu phễu tròn và một quạt gas, là dụng cụ bị cáo T dùng để sử dụng ma túy. Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tịch thu, tiêu hủy.

Đối với vật chứng là một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J5 Prime màu đồng đã qua sử dụng là tài sản cá nhân của bị cáo T. Bị cáo sử dụng tài sản trên vào việc phạm tội. Căn cứ điểm a Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử xét giải quyết tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[5] Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc T, điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11, kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của điều tra viên, kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về xem xét vai trò, trách nhiệm của các đối tượng có liên quan trong vụ án:

Đối với đối tượng tên Thọ là người đã có hành vi bán chất ma túy cho bị cáo Nguyễn Ngọc T vào tối ngày 23/3/2020 tại đầu hẻm x Lạc Long Quân, Phường x, quận Tân Bình, do chưa xác định được lai lịch của đối tượng nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự là có căn cứ; khi điều tra, truy xét được sẽ xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 50; điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/3/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Tịch thu tiêu hủy một gói được niêm phong ghi số vụ 523, bên trong có ma túy còn lại sau khi giám định (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 48/LNK ngày 27/4/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Tịch thu tiêu hủy hai ống thủy tinh đầu phễu tròn và một quạt gas (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 38/LNK ngày 25/3/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước một chiếc điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng (theo Lệnh nhập kho vật chứng số 38/LNK ngày 25/3/2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 11).

Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27 - CA TPHCM;
- VKSND Q.11;
- Công an Q.11;
- Chi cục THADS Q.11;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Cơ Dũng